



HÀNH ĐỘNG TRAO QUYỀN KHÍ HẬU

Action for Climate Empowerment

Tài liệu cho học viên

YOUTH CLIMATE ACTION NETWORK

HÃY SẴN SÀNG HÀNH ĐỘNG VÌ KHÍ HẬU

VÌ CHÚNG TÔI SẴN SÀNG TRAO QUYỀN

Tóm tắt các mục tiêu của chúng tôi

Đây là bộ tài liệu về Hành động trao quyền khí hậu do Mạng lưới YNet phối hợp với CLB GCC thuộc mạng lưới tiến hành dịch thuật, sưu tầm. Các nội dung trong bộ tài liệu được chúng tôi trích chủ yếu từ các báo cáo "Action for climate Empowerment Guidelines" (UNESCO & UNFCCC, 2016). Ngoài ra có bổ sung thêm tài liệu từ các báo cáo của các tổ chức phi chính phủ khác và số liệu thực tế Việt Nam.



Cung cấp cho học viên những kiến thức cơ bản về "Hành động trao quyền khí hậu", các tiến trình liên quan đến việc thực hiện hành động trao quyền khí hậu



Giúp học viên hiểu vai trò của Hành động khí hậu trong việc thực hiện các SDGs, ứng phó với BĐKH, thực hiện mục tiêu chung của quốc gia hướng tới NET-ZERO 2050



Hi vọng tài liệu sẽ là một trong những cuốn "bí kíp" giúp các bạn thanh niên vững tin hơn trên con đường Hành động vì khí hậu

THÔNG TIN

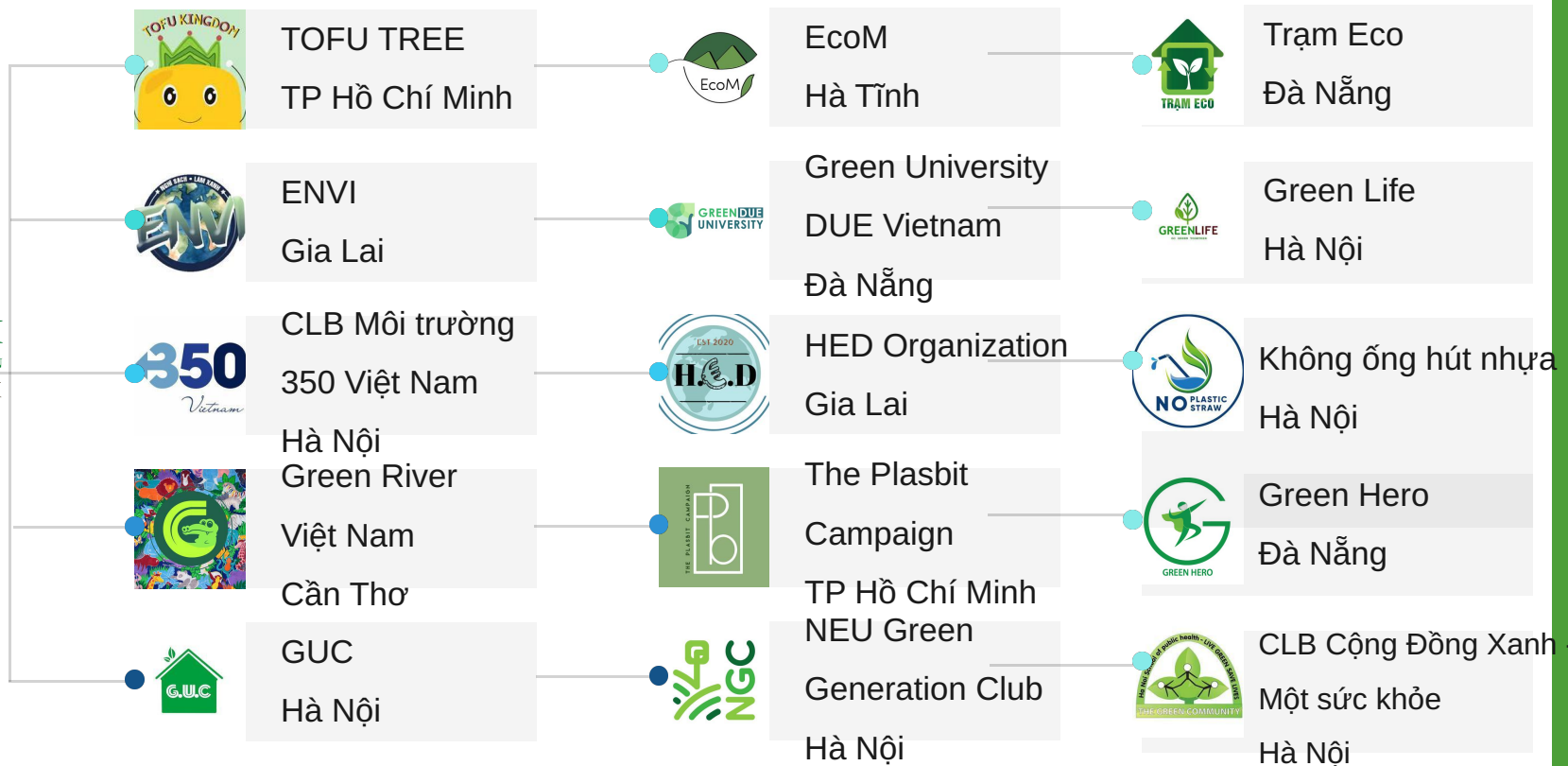
- Tên Tiếng Anh:
YOUTH CLIMATE ACTION NETWORK
- Fanpage: [YNet Việt Nam](#)
- 15 Tổ chức Thành viên trong mạng lưới khắp Việt Nam

MẠNG LƯỚI THANH NIÊN HÀNH ĐỘNG VÌ KHÍ HẬU

- Xây dựng mạng lưới và kết nối các dự án, tổ chức do thanh niên lãnh đạo trong lĩnh vực khí hậu
- Nâng cao năng lực, kiến thức và kỹ năng cho các tổ chức của thanh niên hoạt động trong lĩnh vực khí hậu
- Tăng cường sự kết nối giữa các tổ chức của thanh niên với nhau và với các bên liên quan như Nhà nước, nhà khoa học, chuyên gia và các nguồn quỹ
- Xây dựng và triển khai các chiến lược, chương trình vận động chính sách nhằm tăng cường sự tham gia của thanh niên vào các chính sách khí hậu

Mục tiêu hoạt động

15 tổ chức thành viên - tổ chức, CLB môi trường và BDKH thuộc mạng lưới



01



**Một số từ viết tắt, thuật ngữ
sử dụng trong tài liệu**

Danh mục từ viết tắt

ACE: Hành động trao quyền khí hậu

BĐKH: Biến đổi khí hậu

COP: Hội nghị các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu

CCESD: Giáo Dục về Biến đổi Khí hậu vì sự Phát triển Bền vững

DESD: Thập kỷ Giáo dục vì sự Phát triển Bền vững của Liên hợp quốc

ESD: Giáo Dục vì sự Phát triển Bền vững

M&E: Giám sát và đánh giá

RBM: Phương pháp đánh giá dựa trên kết quả

TN&MT: Tài nguyên và Môi trường

TOR: Điều khoản tham chiếu

UNDP: Chương trình phát triển Liên Hợp Quốc

UNESCO: Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên Hợp Quốc

UNFCCC: Công ước khung của Liên hợp quốc về Biến đổi Khí hậu

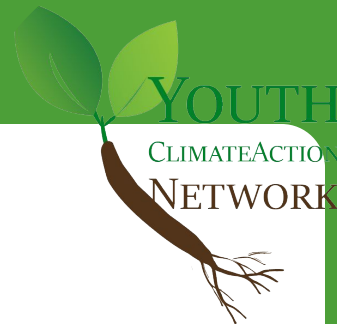
Giải thích thuật ngữ

Biến đổi khí hậu: BĐKH được định nghĩa là: “*Sự thay đổi của khí hậu (định nghĩa của Công ước khí hậu) được quy trực tiếp hay gián tiếp là do hoạt động của con người làm thay đổi thành phần của khí quyển toàn cầu và đóng góp thêm vào sự biến động khí hậu tự nhiên trong các thời gian có thể so sánh được*” (UNFCCC, 1992)

Đáp ứng giới (Gender Responsive): Đáp ứng giới là “*sau khi đã nhận thức được các vấn đề bất bình đẳng giới và nguyên nhân của tình trạng này, cá nhân, tổ chức có các hành động tích cực nhằm khắc phục tình trạng đó để hướng tới việc đạt được mục tiêu bình đẳng giới*” (Trung tâm con người và thiên nhiên, 2018)

Ứng phó với BĐKH: Theo Luật bảo vệ môi trường 2020: “*Ứng phó với biến đổi khí hậu là hoạt động của con người nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ phát thải khí nhà kính*”

02



Một số vấn đề cơ bản về "Hành động trao quyền khí hậu"

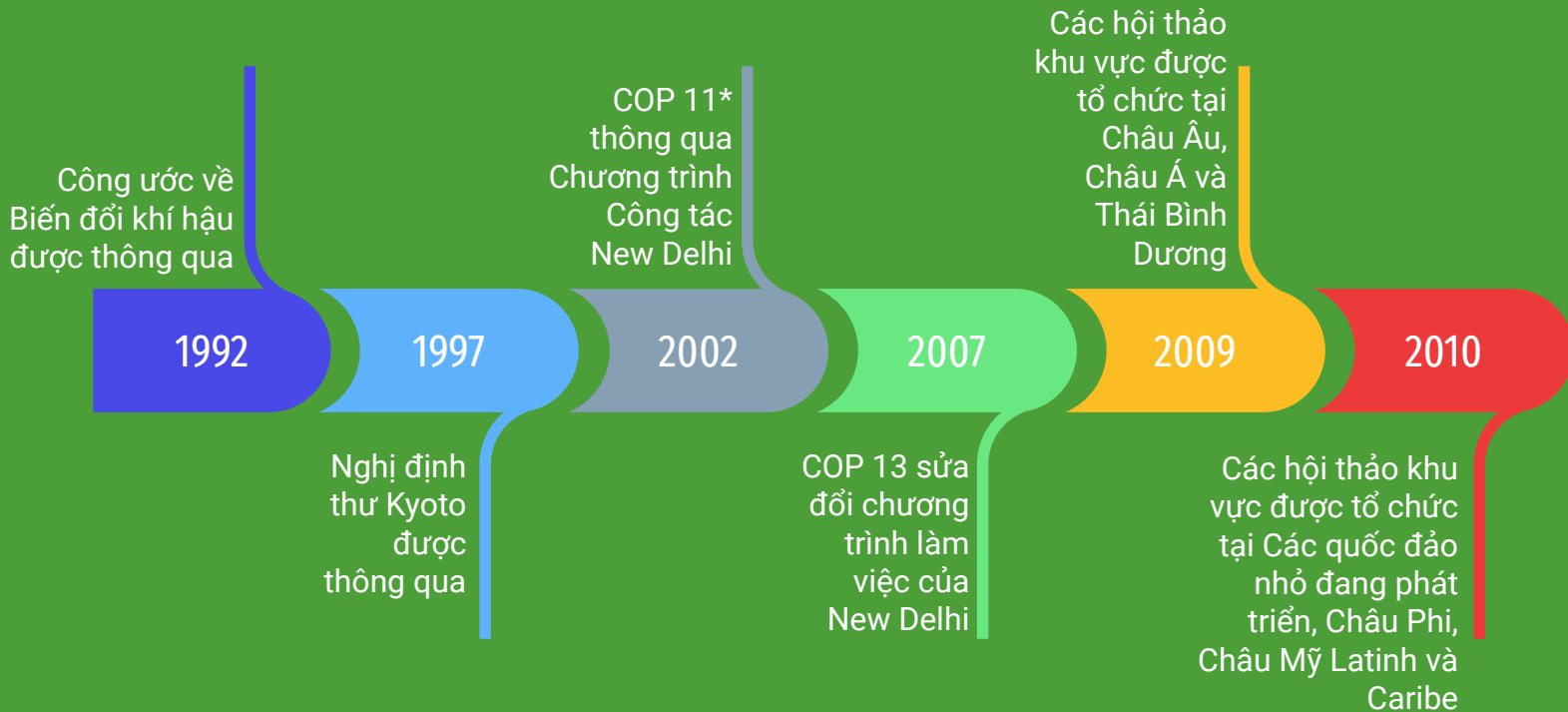
Khái niệm, Lịch sử, Mối tương quan

Hành động để trao quyền cho khí hậu – Action for Climate Empowerment (ACE)

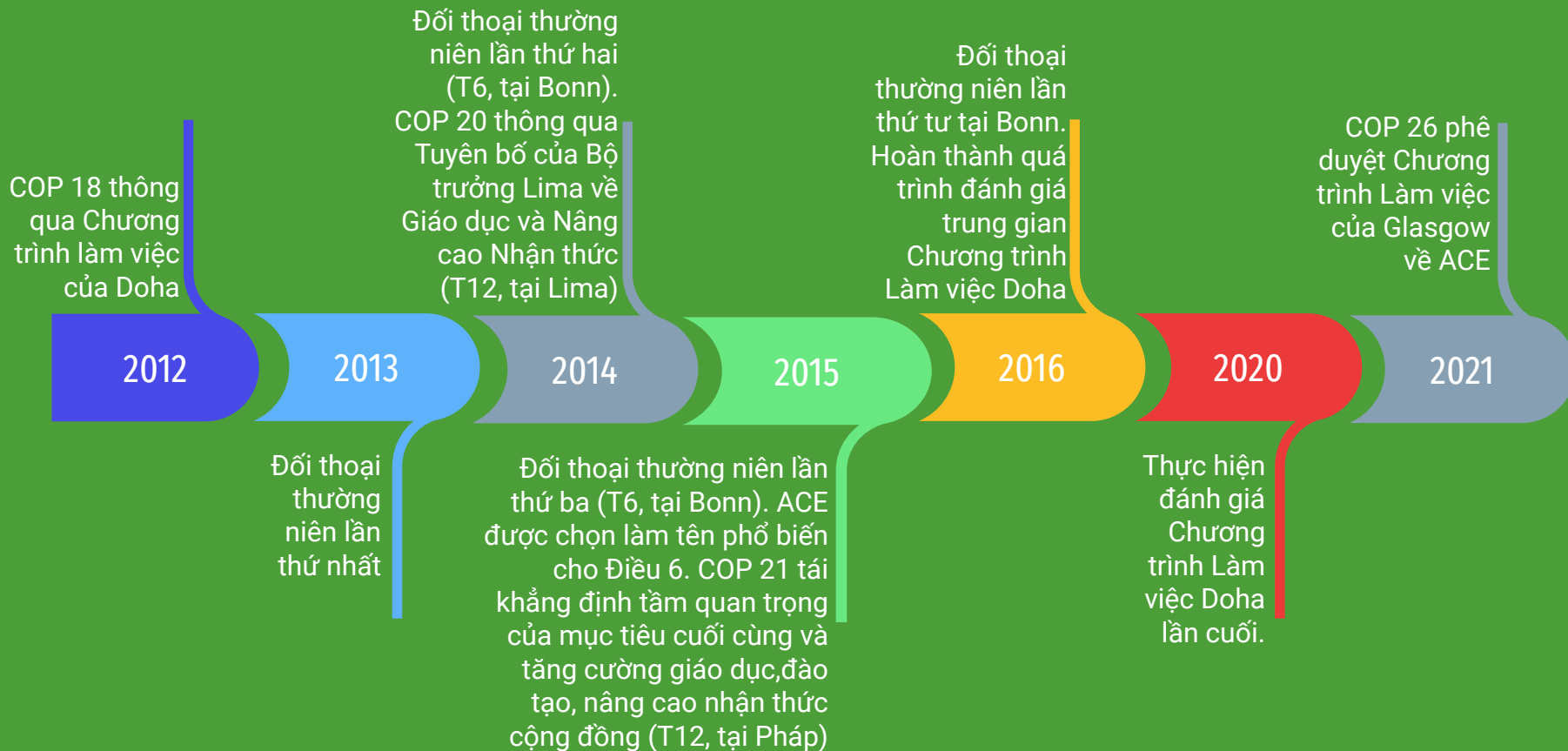
là một thuật ngữ được Công ước khung của Liên hợp quốc về Biến đổi Khí hậu (UNFCCC) thông qua. Nó đề cập đến Điều 6 của văn bản gốc của Công ước về Biến đổi khí hậu (1992), tập trung vào sáu lĩnh vực ưu tiên:



Sơ lược về Hành động trao quyền cho khí hậu (ACE)



Sơ lược về Hành động trao quyền cho khí hậu (ACE)



Sáu lĩnh vực ưu tiên của ACE – Phạm vi & Mục đích

Phạm vi	Mục đích	
Giáo dục	Xây dựng cộng đồng có nhận định sâu sắc với những thách thức từ môi trường	Cung cấp thêm những hiểu biết chung và kỹ năng giải quyết các vấn đề liên quan đến biến đổi khí hậu
Đào tạo	Phát triển các kỹ năng thực tiễn có thể áp dụng trực tiếp trong giải quyết các vấn đề về môi trường	
Nâng cao nhận thức cộng đồng	Tăng tính tiếp cận của các chương trình nâng cao nhận thức cộng đồng đến mọi cá nhân trong xã hội.	Thúc đẩy sự tham gia của cộng đồng trong việc tìm kiếm những sáng kiến, giải pháp vì môi trường
Sự tiếp cận thông tin của cộng đồng	Cung cấp thông tin chính xác, khoa học và hoàn toàn miễn phí về môi trường và khí hậu	
Sự tham gia của cộng đồng	Thu hút sự tham gia của các bên liên quan trong quá trình đưa ra quyết định và hành động vì môi trường.	Nhấn mạnh tầm quan trọng của các bên liên quan trong quan hệ hợp tác và trao đổi quốc tế
Hợp tác quốc tế	Tăng cường hợp tác và phát triển quốc tế	

Mối tương quan giữa SDGs và ACE

Tại Hội nghị Liên Hợp Quốc về Phát triển bền vững năm 2015, 17 mục tiêu phát triển bền vững (Sustainable Development Goals – SDGs) đã được thông qua. Những mục tiêu mới này là sự tiếp nối và cải tiến của các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ (Millennium Development Goals -MDG) của thập niên 2000, chủ yếu tập trung vào xóa đói giảm nghèo.



Các bạn hãy cùng mình xem qua 17 SDG và đoán thử xem mục tiêu nào có liên quan mật thiết đến ACE nhé.

NEXT ➔

Ngoài mục tiêu số 13 ra, các bạn có đoán được 2 mục tiêu khác của SDG cũng có liên quan tới ACE không? Cùng xem câu trả lời nhé.



**Các mục tiêu phát triển bền vững liên quan tới
"Hành động trao quyền khí hậu"**

4 GIÁO DỤC CÓ CHẤT LƯỢNG



Sustainable
Development Goals

Mục tiêu 4: Giáo dục có chất lượng

Đảm bảo một nền giáo dục chất lượng, công bằng, toàn diện và thúc đẩy các cơ hội học tập suốt đời cho tất cả mọi người.

Đặc biệt trong Chỉ tiêu 4.7: “Đến năm 2030, đảm bảo tất cả người học có được kiến thức và kỹ năng cần thiết để thúc đẩy phát triển bền vững, thông qua giáo dục về phát triển và lối sống bền vững, quyền con người, bình đẳng giới, thúc đẩy hòa bình không bạo lực, quyền công dân toàn cầu và nhấn mạnh đa dạng văn hóa cộng đồng đóng góp của văn hóa vào phát triển bền vững.”

13

HÀNH ĐỘNG
VỀ KHÍ HẬU



Mục tiêu 13: Hành động vì khí hậu

Ứng phó kịp thời, hiệu quả với biến đổi khí hậu và thiên tai.

Đặc biệt trong Chỉ tiêu 13.3: “Cải thiện giáo dục, nâng cao nhận thức, năng lực của con người và thể chế về giảm thiểu, thích ứng và cảnh báo sớm với biến đổi khí hậu.”

16

HÒA BÌNH,
CÔNG LÝ VÀ
CÁC THỂ CHẾ
MẠNH MẼ



Sustainable
Development Goals



Mục tiêu 16: Hòa bình, công lý và các thể chế mạnh mẽ

Thúc đẩy xã hội hòa bình, dân chủ, công bằng và bình đẳng.

Đặc biệt trong Chỉ tiêu 16.10: “Đảm bảo thông tin được tiếp cận công khai và bảo vệ các quyền tự do cơ bản, phù hợp với luật pháp quốc gia và các thỏa thuận quốc tế” và Chỉ tiêu 16.7: “Đảm bảo việc ra quyết định kịp thời, toàn diện, có sự tham gia đại diện ở tất cả các cấp”.

Bất kỳ giáo dục, đào tạo và nâng cao nhận thức nào do Chiến lược Quốc Gia ACE thúc đẩy đều nên được củng cố bởi các nguyên tắc của ESD. Ngày nay, các hệ thống giáo dục và đào tạo truyền thống, phương pháp sư phạm và nội dung đòi hỏi sự thay đổi lớn để thích ứng với khối lượng lớn và những thay đổi phức tạp đã diễn ra trên thế giới trong một thế kỷ qua. Sự chuyển đổi này được giải quyết bởi Global Action Programme for Education for Sustainable Development - Chương trình Hành động toàn cầu về Giáo Dục vì sự Phát triển Bền vững.



Vậy ESD là gì và ESD có mối tương quan như thế nào với "Hành động trao quyền khí hậu" của chúng ta?

NEXT →

Định nghĩa

Để hỗ trợ sự hiểu biết về ESD, UNESCO đã công bố Lộ trình cho việc thực hiện ESD, giải thích rằng:

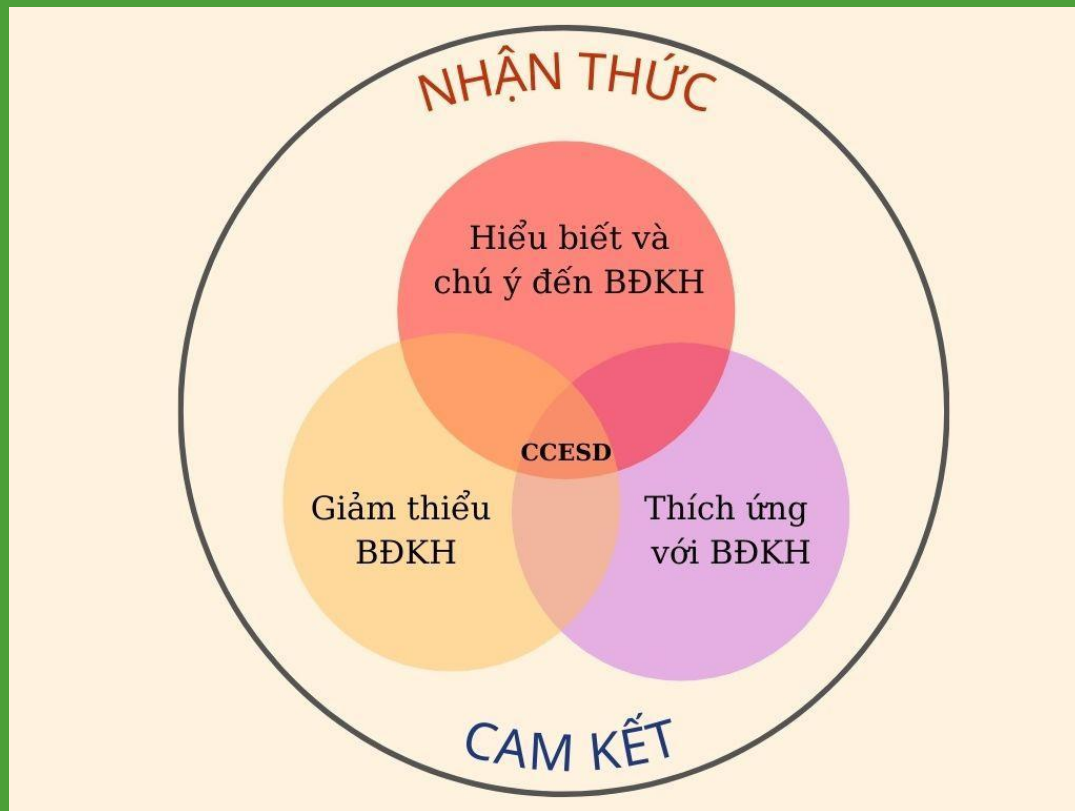
“ESD trao quyền cho người học đưa ra các quyết định có hiểu biết và các hành động có trách nhiệm đối với toàn vẹn môi trường, khả năng kinh tế và một xã hội công bằng, cho các thế hệ hiện tại và tương lai, đồng thời tôn trọng sự đa dạng văn hóa. Đó là về việc học tập suốt đời, và là một phần không thể thiếu của giáo dục chất lượng. ESD là giáo dục toàn diện và chuyển hóa trong đó đề cập đến nội dung và kết quả học tập, phương pháp giáo dục và môi trường học tập. Nó đạt được mục đích của mình bằng cách biến đổi xã hội”. (UNESCO, 2014, trang 12)



Mối tương quan ESD & ACE

Cụ thể đối với BDKH, UNESCO (2013) giải thích rằng ESD đóng một vai trò cốt lõi:

- Để xây dựng năng lực và thái độ của xã hội và cá nhân đối với việc giảm thiểu BDKH để ứng phó với các kịch bản BDKH trong trường hợp xấu nhất trong tương lai
- Để phát triển các kỹ năng, năng lực và thái độ để thích ứng khi đối mặt với và các hiện tượng tác động của khí hậu
- Để thúc đẩy và củng cố hiểu biết, cũng như sự chú ý đến BDKH





Như vậy, với ESD, chúng ta sẽ được trao quyền và tự đưa ra các quyết định có hiểu biết và các hành động có trách nhiệm đối với toàn vẹn môi trường, khả năng kinh tế và một xã hội công bằng, cho các thế hệ hiện tại và tương lai, đồng thời tôn trọng sự đa dạng văn hóa.

Với những gì có được trong tay, hi vọng các bạn học viên sẽ thực hiện các cam kết và cùng có trách nhiệm hơn với môi trường nhé!



Nguyên tắc hướng dẫn dành cho ACE

Việc hiểu các nguyên tắc này giúp tăng cường sự tham gia của các nhóm cộng đồng trong hành động trao quyền khí hậu



TIẾP CẬN GIỚI

(GENDER APPROACH)

Tiếp cận giới là đảm bảo các hành động khí hậu mang tính đáp ứng giới và thúc đẩy sự tham gia của phụ nữ vào các quyết định.



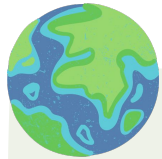
LIÊN THẾ HỆ

(INTERGENERATIONAL)

Liên thế hệ đề cập đến sự tương tác của mọi người ở mọi lứa tuổi trong việc tìm kiếm giải pháp cho vấn đề biến đổi khí hậu, đặc biệt quan tâm đến tính dễ bị tổn thương của thanh niên và người già - những người mà khả năng ứng phó độc lập của họ đã bị suy giảm.

TIẾP CẬN GIỚI

Việc hỗ trợ trao quyền cho phụ nữ và vận dụng kinh nghiệm, kiến thức cũng như các kỹ năng của họ sẽ giúp ứng phó biến đổi khí hậu trở nên hiệu quả hơn.



DÂN SỐ THẾ GIỚI

~ 50%



Ít nguồn lực về kinh tế



Ít nguồn lực về chính trị



Ít sự ảnh hưởng về mặt pháp lý



- Phụ nữ ít khả năng đối phó với BĐKH
- Phụ nữ là đối tượng chịu nhiều ảnh hưởng bởi các tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu (UNDP, 2013)

VAI TRÒ CỦA PHỤ NỮ TRONG ỨNG PHÓ VỚI BĐKH

Theo "Sổ tay tập huấn nhằm hỗ trợ giới và biến đổi khí hậu theo mục tiêu quốc gia: Chính sách, Chiến lược và Xây dựng Chương trình" của Ngân Hàng phát triển Châu Á (2015), "hành động khí hậu thừa nhận tri thức của phụ nữ về quản lý nguồn lực và tiềm năng ảnh hưởng của họ tới sự thay đổi trong dài hạn không chỉ hướng tới công bằng hơn, mà còn thành công và bền vững hơn". Như vậy, phụ nữ có khả năng đóng góp hành động khí hậu trên các phương diện:

01

Phụ nữ có tiềm năng duy nhất để đóng góp vào cuộc chiến ứng phó BĐKH

02

Phụ nữ có thể là tác nhân thay đổi quan trọng cần phải được trao quyền để có thể hưởng lợi từ việc bảo vệ môi trường.

03

Do trách nhiệm và vai trò của mình, cũng như sự lệ thuộc vào các nguồn tài nguyên thiên nhiên, phụ nữ thường có hiểu biết riêng có về môi trường tự nhiên của họ.

04

Phụ nữ ở tuyến đầu của cuộc chiến ứng phó biến đổi khí hậu và giúp đỡ cộng đồng mình thích nghi với những biến đổi môi trường.

05

Các chính sách và dự án không công nhận tiềm năng của cả nam giới và phụ nữ trong đóng góp cho hành động khí hậu có thể làm gia tăng bất bình đẳng trong các vai trò giới.

06

Hành động khí hậu nhạy cảm về giới không hạn chế ở các biện pháp thích nghi và giảm thiểu rủi ro thảm họa.



"Thế hệ tương lai là nhóm sẽ phải chịu nhiều tác động của biến đổi khí hậu, nhưng họ cũng ít được đại diện trong các quyết định hiện tại về hành động khí hậu" (WRI, 2015)

"Trong khi đó, dân số thế giới đang già đi rất nhanh. Qua năm 2050, khoảng 1 trong 5 người sẽ trên 60 tuổi; trong đó, số lượng người từ 80 tuổi trở lên dự kiến tăng gấp bốn lần" (UN DESA, 2002)



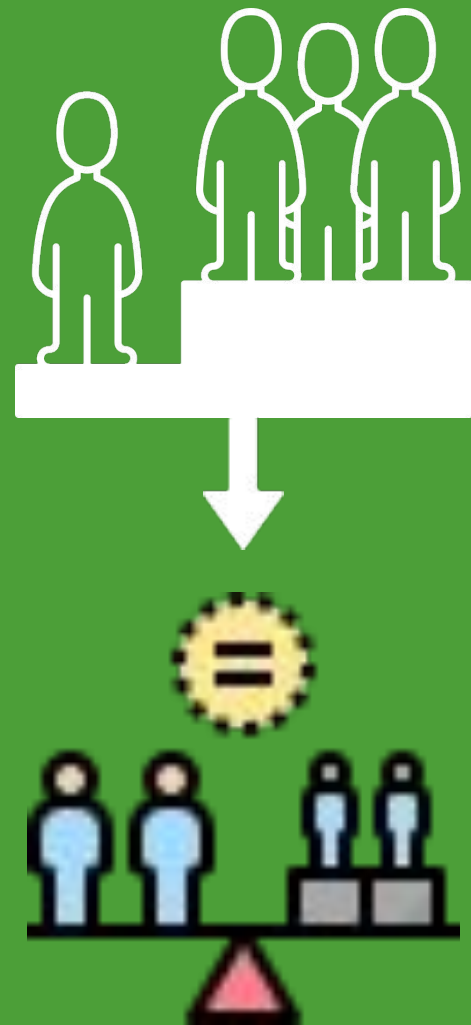
Ví dụ: Báo cáo đặc biệt “Thanh niên Việt Nam hành động vì khí hậu” do UNDP, Bộ TN&MT đồng tổ chức năm 2021. Nhóm thanh niên Việt Nam đang thực hiện hành động vì khí hậu đã được tham gia đóng góp ý kiến về các hành động khí hậu và nêu lên các rào cản của họ trong khi thực hiện các hành động này. Có thể thấy sự thúc đẩy và trao quyền cho thanh niên ở đây.

Đặc biệt, 13 thanh niên tham gia viết bản báo cáo này chính là những người đã đồng tâm hợp sức tạo lập nên Mạng lưới Thanh niên hành động vì khí hậu YNet! Bản báo cáo đặc biệt “Thanh niên Việt Nam hành động vì khí hậu” chính là nơi trao quyền và kết nối các thanh niên này lại với nhau.



Ngoài thanh niên và người già, những người dễ bị tổn thương như phụ nữ hay các nhóm yếu thế (dân tộc bản địa, dân tộc thiểu số, và người khuyết tật) đang thiếu khả năng tham gia vào hoạch định chính sách, và có nguy cơ bị bỏ qua nếu nhu cầu này không được đưa vào quy hoạch một cách rõ ràng.

"Quy trình ra quyết định chính thức cố gắng đảm bảo sự tham gia của những người dễ bị tổn thương và ít được đại diện nhất, và họ nhận ra rằng cần có những biện pháp đặc biệt để thu hút các cộng đồng dễ bị tổn thương" (WRI, 2015)



03



**Các giai đoạn cơ bản để thực hiện
"Hành động trao quyền khí hậu"**

#1 Thiết lập sự phối hợp

2 Có được một cơ sở khái niệm vững chắc

3 Kiểm tra các chính sách hiện có

4 Xác định các sáng kiến chính của ACE và các bên liên quan

5 Đánh giá nhu cầu và năng lực

6 Tạo bản nháp kế hoạch chiến lược

Ưu tiên 1

Hành động của ACE

Các đối tác tiềm năng

Ước tính các nguồn lực kỹ thuật và tài chính cần thiết

Khung RBM

Ưu tiên 2

Hành động của ACE

Các đối tác tiềm năng

Ước tính các nguồn lực kỹ thuật và tài chính cần thiết

Khung RBM

Ưu tiên 3

Hành động của ACE

Các đối tác tiềm năng

Ước tính các nguồn lực kỹ thuật và tài chính cần thiết

Khung RBM

7 Tiến hành tham vấn các bên liên quan

8 Thiết lập quan hệ đối tác liên ngành

9 Huy động các nguồn lực kỹ thuật và tài chính

10 Lập kế hoạch M&E

Giai đoạn 1 Khởi động

Giai đoạn Khởi động thiết lập bối cảnh đồng thời tạo nền tảng vững chắc cho việc phát triển Chiến lược ACE quốc gia, cũng như các hoạt động cơ bản chính của ACE. Việc chính của giai đoạn 1 là tạo ra bộ tài liệu tóm tắt về nghiên cứu và bộ tài liệu này sẽ được sử dụng với vai trò hướng dẫn để chuẩn bị cho giai đoạn tiếp theo (Lập kế hoạch).



1

Thiết lập
sự phối hợp

2

Đạt được cơ
sở khái niệm
vững chắc

3

Xem xét
các chính sách,
kế hoạch quốc
gia hiện có

4

Lập kế hoạch
giám sát và
đánh giá

Thiết lập sự phối hợp



Bước # 1



- Tham khảo ý kiến của các NFP trước đây và NFP từ các khuôn khổ khác liên quan đến ACE để được tư vấn.
- Xây dựng nhóm điều phối Chiến lược hoặc “nhóm đặc nhiệm” (nhóm chuyên môn)
- Nếu có thể, hãy họp trực tiếp với “nhóm đặc nhiệm” trong buổi đầu tiên.
- Đảm bảo sự thống nhất của nhóm về lý do tạo ra Chiến lược ACE quốc gia và các kết quả dự kiến.
- Xây dựng Điều khoản Tham chiếu (TOR) để phát triển Chiến lược ACE Quốc gia.
- Đảm bảo TOR bao gồm điều lệ nhóm và kế hoạch làm việc, trong đó cần nêu rõ vai trò, trách nhiệm và tiến trình.
- Vạch ra các bước tiếp theo và phân chia việc cụ thể cho từng thành viên trong nhóm.

Bước # 2

Đạt được cơ sở khái niệm vững chắc

Có được một cơ sở khái niệm vững chắc là một bước quan trọng trong việc thể hiện rõ tầm nhìn và các mục tiêu ưu tiên của Chiến lược ACE Quốc gia

Các bước thực tế để có được một cơ sở khái niệm vững chắc:

- Làm việc với nhóm đặc nhiệm(nhóm chuyên môn) để đảm bảo hiểu được quy trình quốc tế và các khái niệm nền tảng liên quan mật thiết đến ACE:
 - Quy trình UNFCCC
 - Các phương pháp hay nhất về thực hiện sáu lĩnh vực của ACE, đặc biệt là liên quan đến ESD và thu hút công chúng tham gia vào biến đổi khí hậu
- Tóm tắt và thảo luận các nguyên tắc làm nền tảng cho tầm nhìn và đặc trưng cho các mục tiêu bao trùm của Chiến lược ACE quốc gia và các hoạt động của nó.



Xem xét các chính sách và kế hoạch quốc gia hiện có

BƯỚC # 3

Đây là phần cơ bản của giai đoạn khởi đầu, tại đây chúng ta sẽ xem xét các chính sách và kế hoạch nhằm điều chỉnh Chiến lược ACE Quốc gia cùng các Kế hoạch Phát triển Quốc gia và các chính sách tổng thể khác để đảm bảo rằng các hành động được đề xuất sẽ góp phần đạt được các ưu tiên quốc gia. Nhiệm vụ này sẽ được thực hiện bởi NFP và nhóm chuyên môn, nghiên cứu cần tập trung vào các khuôn khổ pháp lý và thể chế liên quan, các cơ chế, chiến lược, kế hoạch, chính sách và chương trình phối hợp.

Các bước thực hành để nắm bắt các chính sách và kế hoạch quốc gia hiện có:

- Xác định các chính sách và kế hoạch hiện có liên quan đến ACE bao gồm các chính sách, chương trình giáo dục và chiến lược truyền thông thông qua việc xem xét hệ thống trên tất cả các lĩnh vực liên quan của chính phủ.
- Soạn thảo một bản tóm tắt, mô tả ngắn gọn mỗi chính sách và kế hoạch hiện tại có liên quan như thế nào đối với ACE.

Ví dụ

Việt Nam - Điều chỉnh Kế hoạch Hành động Quốc Gia về ESD cùng với Thập kỷ Quốc tế về Nước dành cho sự sống.

Để hưởng ứng “Thập kỷ Giáo dục vì sự Phát triển Bền vững của Liên hợp quốc” (DESD), Ủy ban DESD Quốc gia đã được thành lập tại Việt Nam vào năm 2006. Tại đây, Ủy ban đã đặt ra các ưu tiên về ESD và soạn thảo Kế hoạch Hành động Quốc gia đầu tiên về Giáo dục vì Phát triển Bền vững, liên kết lập kế hoạch cho các sáng kiến về môi trường hiện có như chương trình Giáo dục Môi trường ở các trường học tại Việt Nam và Chiến dịch Thập kỷ Quốc tế về Nước cho Sự sống. (UNESCO, 2015)



Bước # 4

Lập kế hoạch giám sát và đánh giá

Các bước thực tế để xác định các sáng kiến chính của ACE và các bên liên quan:

- Xem xét các dự án và sáng kiến lớn hiện có liên quan đến ACE trên tất cả các lĩnh vực chính phủ và các cấp chính quyền, cũng như khu vực tư nhân và tổ chức phi chính phủ.
- Liệt kê và phân loại các sáng kiến này theo mức độ tác động và quy mô ước tính.
- Tạo bản đồ các bên liên quan để mô tả vai trò hỗ trợ ACE của tất cả các nhóm bên liên quan tới một phần của hệ thống quốc gia
- Tạo danh sách liên hệ của các điều phối viên / đầu mối liên hệ có liên quan, xem xét các liên minh chiến lược cũng như các nguồn tài trợ tiềm năng.

Giai đoạn 2 Lập kế hoạch

Thách thức chính của việc lập kế hoạch, xây dựng chiến lược là tạo ra những cơ hội tốt nhất để thúc đẩy ACE trong và ngoài chính phủ, và ở mọi cấp độ xã hội.



Đánh dấu
nhu cầu, năng
lực phân phối



Lập kế hoạch
chiến lược
dự thảo



Tiến hành tham vấn
các bên liên quan

Sơ đồ biểu thị giai đoạn 2: Lập kế hoạch

Đánh giá nhu cầu
và năng lực



Tạo kế hoạch
chiến lược nhập

ƯU TIÊN 1

Hành động
của ACE

Triển khai các
đối tác tiềm năng

Ước tính nhu cầu
tài nguyên kỹ thuật
và tài chính

Mô hình quản lý dựa
trên kết quả (RBM)

ƯU TIÊN 2

Hành động
của ACE

Triển khai các
đối tác tiềm năng

Ước tính nhu cầu
tài nguyên kỹ thuật
và tài chính

Mô hình quản lý dựa
trên kết quả (RBM)

ƯU TIÊN 3

Hành động
của ACE

Triển khai các
đối tác tiềm năng

Ước tính nhu cầu
tài nguyên kỹ thuật
và tài chính

Mô hình quản lý dựa
trên kết quả (RBM)

Tiến hành tham vấn các bên liên quan

Bước # 5

Đánh dấu nhu cầu và năng lực phân phối

Trong bước này, kết quả đánh giá được sử dụng để mô tả tình hình hiện tại và giúp xác định danh sách các hành động ưu tiên sẽ thúc đẩy ACE tốt nhất trong các lĩnh vực ưu tiên và trong cả nước.



Xem xét các đánh giá nhu cầu hiện tại được thực hiện liên quan đến ACE để xác định trọng tâm và phạm vi của bất kỳ nhu cầu / đánh giá năng lực bổ sung nào được yêu cầu.



Lập danh sách sơ bộ các nhu cầu chính và năng lực cung cấp Đánh giá năng lực cung cấp của thể chế.

Bước # 6

Lập kế hoạch chiến lược dự thảo

- Xem xét lại / nêu rõ tầm nhìn phù hợp với biến đổi khí hậu khác và các kế hoạch học tập / nhận thức có liên quan - đất nước sẽ như thế nào với ACE?
- Với mỗi mức độ ưu tiên, xác định ưu tiên chiến lược.
- Xác định các hành động tối ưu cần thiết để đạt được các ưu tiên chiến lược, mô tả các tác động SMART
- Xác định các đối tác triển khai tiềm năng liên ngành (Xem Bước # 8)
- Ước tính các nguồn lực tài chính và kỹ thuật cần thiết và xác định các nguồn tiềm năng (Xem Bước # 9).
- Tạo kế hoạch M&E, sử dụng khuôn khổ của RBM.
- Viết dự thảo kế hoạch chiến lược, đảm bảo bao gồm thông tin thích hợp từ tài liệu nền được soạn trong giai đoạn bắt đầu.
- Xác định một chương trình nghị sự rộng rãi cho giai đoạn triển khai - ví dụ: tham vấn các bên liên quan. Nhóm M&E có cần phải ký hợp đồng không?

Khi tiến hành

bước 6, cần lưu ý:

Việc lên kế hoạch và đặt mục tiêu, kết quả đầu ra cần phải SMART để có thể tạo ra tác động hiệu quả. Thông qua nắm bắt cách lên kế hoạch, đặt mục tiêu, các bạn có thể ứng dụng vào hành động trao quyền khí hậu.

Specific

- **Cụ thể, rõ ràng và dễ hiểu**
- (Thức dậy vào lúc 5:00 mỗi buổi sáng)

Measurable

- **Đo đếm được**
- (Uống 2 lit nước mỗi ngày)

Attainable

- **Có thể đạt được bằng sức của mình**
- (Chạy bộ 30km/h => không tưởng)

Relevant

- **Liên quan đến tầm nhìn chung**
- (Học tiếng Pháp 2h/ngày => không phục vụ mục tiêu du học Anh)

Time-bound

- **Có thời hạn**
- (Biết chơi guitar trong vòng 1 tháng tới)

Bước # 7

Tiến hành tham vấn các bên liên quan

- Xây dựng chương trình nghị sự tham vấn các bên liên quan cho các giai đoạn lập kế hoạch, thực hiện và giám sát và đánh giá Chiến lược ACE Quốc gia; xác định các nhóm bên liên quan đảm bảo rằng mọi người sẽ có thể tham gia ở giai đoạn đầu khi tất cả các lựa chọn vẫn còn bỏ ngỏ.
- Thiết lập cơ chế phối hợp tổng thể, bao gồm thiết lập và giám sát tiến độ cũng như tích hợp đầu ra.
- Thông báo cho các nhóm liên quan đã xác định, cũng như công chúng nói chung về thủ tục tham vấn
- Cung cấp thông tin cần thiết về Dự thảo Chiến lược và về những ảnh hưởng của nó đối với công chúng. Mời các bên liên quan tham gia các cuộc họp tham vấn một cách kịp thời
- Đồng ý về các mục tiêu chung, phạm vi, chương trình làm việc, sắp xếp công việc và các quy tắc cơ bản.
- Nếu cần, hãy thành lập các nhóm hoặc ủy ban làm việc đa ngành để giải quyết các vấn đề cụ thể.

- Xây dựng một thỏa thuận để giữ cho cuộc đối thoại tiếp tục (Bước tiếp theo-Hành động)
- Tổng hợp các khuyến nghị; thiết lập một hệ thống để phổ biến kết quả thảo luận cho các cán bộ chủ chốt, các tổ chức tham gia và công chúng, và để tiếp nhận và hành động với các ý kiến đóng góp từ bên ngoài
- Sau khi Chiến lược đã được chuẩn bị, hãy công bố bản tóm tắt về cách công chúng tham gia vào quá trình chuẩn bị và kết quả của sự tham gia của cộng đồng đã được tính đến như thế nào.

Giai đoạn 3 Thực hiện

8

Thiết lập quan hệ
đối tác xuyên ngành
để thực hiện



9

Huy động các
nguồn lực tài chính
và kỹ thuật

Sơ đồ biểu thị giai đoạn 3: Thực hiện



BƯỚC # 8: THIẾT LẬP QUAN HỆ ĐỐI TÁC XUYÊN NGÀNH

Xác định rõ và tôn trọng điểm mạnh – yếu của đối tác

01 Hiểu rõ kế hoạch / dự án được xây dựng

02

03 Đảm bảo đối tác có đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết

Thống nhất mục tiêu, kỳ vọng và kế hoạch hành động

04

05 Bắt đầu với những kế hoạch nhỏ để đưa ra tiêu chí lựa chọn đối tác

Thống nhất vai trò và trách nhiệm mỗi bên

06

07 Xây dựng cam kết thể chế

Đảm bảo hiệu quả công tác quản lý

08

09 Công bằng, minh bạch và hướng tới mục tiêu chung

Đảm bảo kết nối giữa đối tác – thành phần quản lý - nguồn lực bên ngoài

10

11 Xây dựng kế hoạch đánh giá quá trình hợp tác

Xây dựng kế hoạch dài hạn

12

BƯỚC # 9

HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH VÀ KỸ

Kinh phí cho các hoạt động vì môi trường thường là sự kết hợp giữa quỹ công và tài trợ tư nhân từ các nguồn tài trợ trong nước và quốc tế

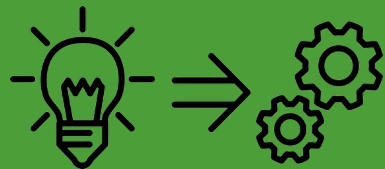
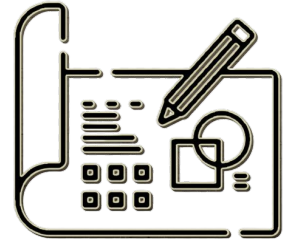


Chuẩn bị 01

Nắm được những chính sách, chương trình và những ưu tiên hiện nay của ACE

02 Lên kế hoạch

- Xác định lĩnh vực ưu tiên phát triển tại mỗi nước thành viên dựa trên những lĩnh vực ưu tiên trong Chiến lược ACE quốc gia.
- Xác định nguồn vốn tiềm năng sẵn có
- Tìm kiếm nguồn vốn tài trợ
- Trao đổi các kế hoạch của ACE và các yêu cầu hỗ trợ với các nhà tài trợ tiềm năng
- Chính thức gửi yêu cầu hỗ trợ và đảm bảo thực hiện những yêu cầu từ nhà tài trợ
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra và giám sát quá trình



Thực hiện 03

- Hoàn thành các thỏa thuận chính thức
- Thiết lập quy trình và hệ thống quản lý

GIẢI ĐOẠN 4

GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

BƯỚC # 10 LẬP KẾ HOẠCH GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ



- Xác định các chính sách và kế hoạch hiện có liên quan đến ACE bao gồm các chính sách và chương trình giáo dục và chiến lược truyền thông thông qua việc xem xét hệ thống trên máy tính để bàn trên tất cả các lĩnh vực liên quan của chính phủ
- Soạn thảo một bản tóm tắt, mô tả ngắn gọn mỗi chính sách và kế hoạch hiện tại có liên quan như thế nào đối với ACE

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

ADB (2015). Sổ tay Tập huấn nhằm Hỗ trợ Giới và Biến đổi Khí hậu theo Mục tiêu Quốc gia: Chính sách, Chiến lược và Xây dựng Chương trình. [Access](#)

Báo Điện tử Chính phủ (2021). Hội nghị COP26 bế mạc với thỏa thuận lịch sử.

Luật bảo vệ môi trường (2020). số 72/2020/QH14, được Quốc hội nước cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/11/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2022

UNESCO and UNFCCC (2016). Action for Climate Empowerment: Guidelines for accelerating solutions through education, training and public awareness. [Access](#)

UNESCO (2015). Not just hot air: Putting Climate Change Education into Practice.

UNDP (2021). Báo cáo đặc biệt: “Thanh niên Việt Nam hành động vì khí hậu”. [Access](#)

UNDP (nd). Sustainable Development Goals. [Access](#)

Trung tâm con người và thiên nhiên (2018). Tài liệu tham khảo. [Access](#)



Xin cảm ơn!

THÔNG TIN LIÊN LẠC

y-netvietnam@gmail.com